

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VN-SAFE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VN-SAFE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VN-SAFE INVESTMENT DEVELOPMENT TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VN-SAFE INVESTMENT DEVELOPMENT TECHNOLOGY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108492445

3. Ngày thành lập: 30/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P 1612, Tầng 16, Tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936234423

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Phá dỡ	4311
5.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san và ủi tại các mặt bằng xây dựng, đào móng, vận chuyển đá, nổ mìn... - Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; - Chuẩn bị mặt bằng để khai thác mỏ như: Chuyển vật cồng kềnh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, ngoại trừ ở những vùng dầu và khí; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng; - Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp;	4312
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: + Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; + Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; + Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; + Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; + Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; + Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Sao chép bản ghi các loại	1820
15.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
16.	Bốc xếp hàng hóa	5224
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
18.	Cổng thông tin	6312
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: + Đồ ngũ kim; + Sơn, véc ni và sơn bóng; + Kính phẳng; + Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; + Thiết bị và vật liệu để tự làm	4752

21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: + Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; + Bán lẻ đèn và bộ đèn; + Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; + Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; + Bán lẻ thiết bị gia dụng; + Bán lẻ nhạc cụ; + Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; + Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
22.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: + Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; + Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; + Hoạt động quản lý điều hành vận tải hành khách.	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
28.	Hoạt động viễn thông có dây (Không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6110
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động trợ giúp cho trung gian tài chính chưa được phân vào đâu: + Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
30.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
31.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Xuất bản phần mềm	5820

34.	Hoạt động viễn thông không dây (Không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6120
35.	Lập trình máy vi tính	6201
36.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202(Chính)
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: + Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; + Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; + Bán buôn sơn và véc ni; + Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; + Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; + Bán buôn kính phẳng; + Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; + Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán buôn bình đun nước nóng; + Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; + Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; + Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: + Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; + Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; + Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; + Bán buôn cao su; + Bán buôn sợi dệt...; + Bán buôn bột giấy; + Bán buôn đá quý; + Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669

40.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: + Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) + Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) + Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
41.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
42.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
47.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
48.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
49.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga.	3290
50.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
51.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
52.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
53.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: + Kinh doanh viễn thông (Điều 13 Luật Viễn Thông 2009) + Thiết kế, xây dựng công trình viễn thông (Điều 59 Luật Viễn Thông 2009)	6190
54.	Xây dựng nhà để ở	4101
55.	Xây dựng nhà không để ở	4102
56.	Chuyên phát	5320
57.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

58.	Sản xuất điện	3511
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.	4390
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: + Đại lý bán hàng hóa + Môi giới bán hàng hóa	4610
61.	Bưu chính	5310
62.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: + Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế + Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh + Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh + Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện + Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự + Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm + Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
63.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
64.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
65.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI NGỌC DŨNG	33B Cụm 4, Tổ 8, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	017468667	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
2	HÀ THỊ NHUNG	Số 1938 đường Hùng Vương, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	131158656	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000		
3	HOÀNG MẠNH HÙNG	Thôn Hoàng Sơn Đông, Xã Ninh Tiến, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	20,000	037084001688	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	20,000		
4	NGUYỄN MINH TUẤN	P 401- I1 - TT Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000	001080012469	
			Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000		
5	LÊ XUÂN THẮNG	KP4, Tổ 19, Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	272372531	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
6	BÙI THỊ ĐỖ THÀNH	Số 192b Quán Thánh, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	013088984	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ THỊ NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 26/06/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 131158656

Ngày cấp: 11/06/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1938, đường Hùng Vương, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1938, đường Hùng Vương, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội